



Chương Trình Trách Nhiệm và Kiểm Soát Địa Phương

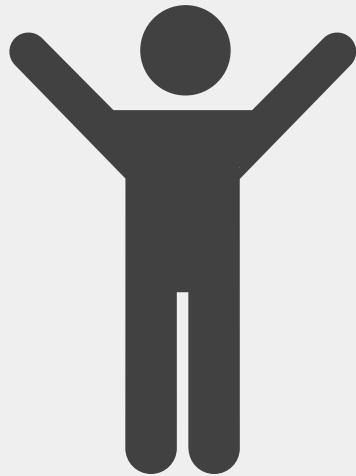
Giới Thiệu Khu Học Chánh



8

TRƯỜNG HỌC.

Trường Trung Học Đệ Nhị Cấp	6
Người lớn/ Giáo dục thay thế	2

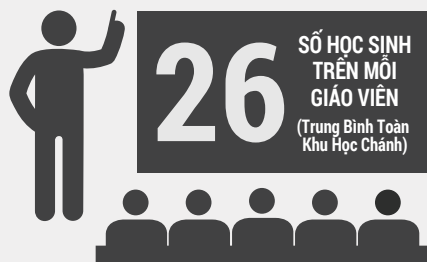


16,346

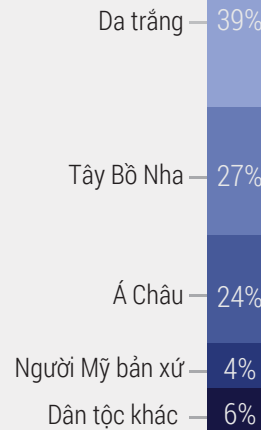
HỌC SINH



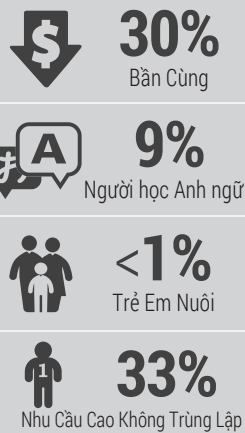
TRƯỜNG HỌC. NỔI BẬT



THÔNG TIN DÂN TỘC CỦA HỌC SINH

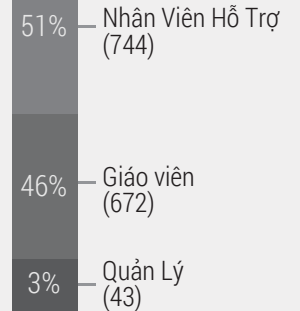


CÁC NHÓM PHỤ



1,459
NHÂN VIÊN

BAN NHÂN VIÊN



Trên toàn quốc, California xếp hạng



về chỉ tiêu chung mỗi học sinh*

Khu Học Chánh Đệ Nhị Cấp Huntington Beach Union High, 5832 Bolsa Ave., Huntington Beach, CA 92649; Điện thoại: (714) 903-7000; Mạng lưới: www.hbuhsd.edu; CDS# 3066548.

Về dữ liệu này: Số liệu trên cho biết các dữ liệu báo cáo công khai gần đây nhất của Ban Giáo Dục California, từ năm 2012 đến 2015. Một số giá trị có thể không hoàn toàn khớp do làm tròn số, báo cáo trễ hoặc bất thường. *Xếp hạng của tiểu bang dựa trên dữ liệu năm 2012 trong Thẻ Báo Cáo Phẩm Chất Tuần Giáo Dục 2015 (2015 Education Week Quality Counts Report Card) gần đây nhất.. ©2015 solutions@goboinfographics.com



3

KHẢO SÁT LCAP
Đã Thực Hiện



13

HỘI THẢO
Đã Tổ Chức



1,200+

NHẬN XÉT
Đã Nhận Được



1,953+

NGƯỜI QUAN TÂM
Tham Gia



16

KIỂM TRA
Đã Thực Hiện



4

BUỔI HỌP HỘI ĐỒNG
Đã Triệu Tập



13+

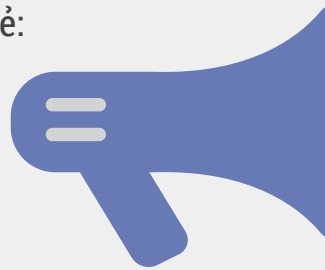
NHÓM
Tham Gia

Các nhóm gồm:
Phụ Huynh, Học Sinh, Giáo Viên, Nhân Viên, Người Quản Lý, Nhân Viên Nội Chánh, Chương Quản, Cộng Đồng, Hội Đồng Trường, DELAC, Ủy Ban Chỉ Đạo và Hoạch Định Khu Học Chánh LCAP.



Danh sách kiểm tra các mục san sẻ:

- Dữ liệu giới thiệu khu học chánh
- Ưu tiên giáo dục của tiểu bang
- Giới thiệu về LCAP & LCFF
- Chương trình tại trường
- Dữ liệu về sẵn sàng cho đại học và sự nghiệp



HBUHSD đã cho biết, cố vấn và thu hút sự tham gia của những người quan tâm trong tiến trình xây dựng LCAP như tóm lược ở trên. Cho những người quan tâm biết thông tin qua:



mạng lưới của Khu Học Chánh, tin nhắn thoại tự động, điện thư, buổi gặp/điễn đàn và thư tín.

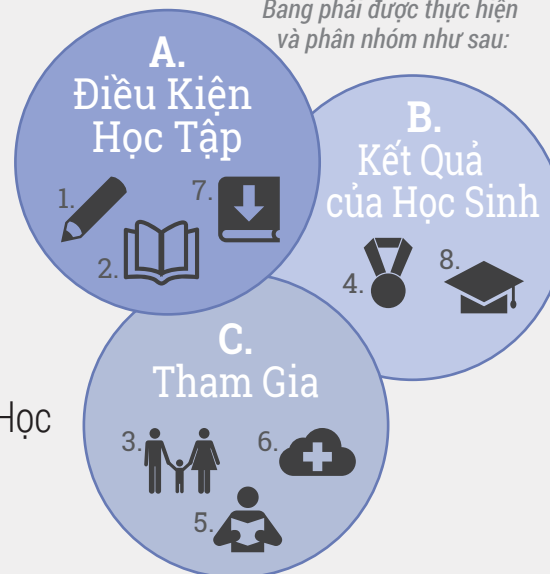
Ưu Tiên Giáo Dục của Tiểu Bang



TÁM ƯU TIÊN GIÁO DỤC CỦA TIỂU BANG

1. Dịch Vụ Căn Bản
2. Tiêu Chuẩn Học Tập
3. Tham Gia của Phụ Huynh
4. Thành Tích của Học Sinh
5. Tham Gia của Học Sinh
6. Môi Trường tại Trường Học
7. Lấy Khóa Học
8. Kết Quả Khác

Mỗi Ưu Tiên của Tiểu Bang phải được thực hiện và phân nhóm như sau:




Thông tin của người quan tâm theo Ưu Tiên Giáo Dục của California...

và kết hợp với Ưu Tiên Hàng Đầu của Địa Phương...

để thực hiện Các Mục Tiêu Thường Niên, Hành Động và Chi Phí.

Mục tiêu

#1




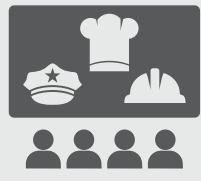










Tăng cao thành tích và mức sẵn sàng cho sự nghiệp của học sinh





PHỤC VỤ CHO CÁC

ƯU TIÊN CỦA TIỂU BANG	1. Dịch Vụ Căn Bản	2. Tiêu Chuẩn Học Tập	3. Tham Gia của Phụ Huynh	4. Thành Tích của Học Sinh
	5. Tham Gia của Học Sinh	6. Môi Trường tại Trường Học	7. Lấy Khóa Học	8. Kết Quả Khác
CÁC NHÓM PHỤ	Tất cả học sinh	Người học Anh ngữ	Bản Cộng	Trẻ Em Nuôi
TRƯỜNG HỌC.	Tiểu học	Đệ nhất cấp	Đệ nhị cấp	Thay thế

CÁC KẾT QUẢ MONG MUỐN TRONG NIÊN KHÓA 2015-2016 CÓ THỂ LƯỢNG ĐỊNH

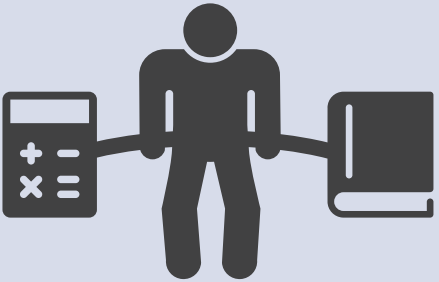
 <p>+3%</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH TỐT NGHIỆP ĐẠT ĐÓNG HỒI TỪ A-G</p>	 <p>+2%</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH GHI DANH VÀO ĐẠI HỌC NGAY SAU KHI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC</p>	 <p>Thiết lập điểm chuẩn</p> <p>HỌC SINH TỐT NGHIỆP GHI DANH VÀO CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHỨNG NHẬN TẠI CÁC TRƯỜNG HỌC ĐÀNH CHO NGƯỜI LỚN</p>	 <p>+1%</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH LỚP 11/12 GHI DANH VÀO CÁC KHÓA HỌC 1+ CTE</p>
 <p>+1% Tất cả học sinh</p> <p>+2% Học sinh khuyết tật</p> <p>TĂNG TỶ LỆ TỐT NGHIỆP</p>	 <p>Thiết lập điểm chuẩn</p> <p>SBAC ELA / THÀNH TÍCH VỀ TOÁN HỌC</p>	 <p>+1%</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH ĐẠT KỶ THI AP VỚI ĐIỂM +3</p>	 <p>-10%</p> <p>GIẢM SỐ HỌC SINH TỐT NGHIỆP NĂM 2016 THIẾU CÁC ĐÓNG HỒI A-G TRONG MỘT LÃNH VỰC MÔN HỌC</p>
 <p>Thiết lập điểm chuẩn</p> <p>HỌC SINH THAM GIA ELA/EAP TOÁN HỌC</p>	 <p>↓</p> <p>GIẢM TỶ LỆ HỌC SINH NĂM CUỐI THIẾU TÍN CHỈ VÀO THÁNG SÁU</p>	 <p>↑</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH THAM GIA KỶ THI ACT</p>	 <p>↑</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH THAM GIA KỶ THI SAT</p>

CÁC HOẠT ĐỘNG MONG ĐỢI TRONG NIÊN KHÓA 2015-16

 Mục tiêu #1	 Hoạt động/Dịch vụ	 Việt Nam	
1.1	Thể thức để theo dõi tiến bộ của học sinh và thông tin cho phụ huynh để can thiệp sớm	 Tất cả học sinh (bao gồm EL, FY, LI, SWD)	
1.2	Tăng các khóa học CTE cho những học sinh đã đạt yêu cầu A-G		
1.3	Cung cấp thêm CTE và tăng cường mức tham gia của học sinh		
1.4	Tạo thêm nhiều cách để học sinh thành công sau khi tốt nghiệp trung học , cho phụ huynh biết về các lựa chọn		
1.5	Lựa chọn thêm để hoàn tất tín chỉ		
1.6	Học sinh/người cố vấn/chuyên gia chỉ dẫn cùng nhau phát triển chương trình giáo dục 4 năm/hoạch định sự nghiệp		
1.7	Loại bỏ rào cản/hỗ trợ tất cả học sinh để theo học các khóa học cấp cao hơn		
1.8	Chương trình ELD đủ khắt khe để tất cả các học sinh đáp ứng mục tiêu thường niên		 EL
1.9	Mở rộng kỹ năng đọc và toán học ở tất cả các lãnh vực		 Tất cả học sinh
1.10	Cung cấp dạy dỗ ban đầu tốt nhất cho tất cả học sinh		
1.11	Tìm những học sinh và phụ huynh có khả năng thành công ở các khóa học có yêu cầu cao, và cố vấn các em		
1.12	Phiếu đánh giá học sinh để thông báo về việc giảng dạy và học tập của học sinh		
1.13	Sử dụng công nghệ trong tất cả các lãnh vực để khuyến khích và thúc đẩy việc học tập		
1.14	Giúp học sinh/phụ huynh hiểu rõ thêm về an toàn và an ninh hệ thống mạng lưới và máy tính , phản hồi hiệu quả các vấn đề liên quan		
1.15	Đánh giá/ cập nhật công nghệ và hạ tầng		
1.16	Bảo trì/ cập nhật cương liệu/nhu liệu/hệ thống liên mạng		
1.17	Tăng sử dụng thiết bị cá nhân ở khu trường học để thúc đẩy việc học tập		
1.18	Tăng cường các công việc không dùng giấy tờ		
1.19	Cung cấp huấn luyện trên cổng học sinh/phụ huynh	 EL	
1.20	Tăng dịch vụ thông dịch/biên dịch tại các ban chức năng của trường	 Tất cả học sinh	
1.21	Tăng nhận thức về Trường Đại Học dành cho Phụ Huynh		
1.22	DELAC sẽ phát triển và sửa đổi chương trình giáo dục và dịch vụ cho EL	 EL	
1.23	Thông qua các nhóm phụ huynh để tăng cường thông tin đến tất cả những người quan tâm	 Tất cả học sinh	



Mục tiêu #2


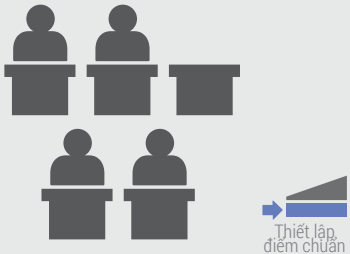
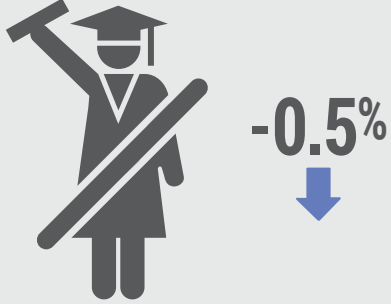







Cung cấp giáo dục khắt khe và phẩm chất cùng can thiệp làm giảm chênh lệch về thành tích




















PHỤC VỤ CHO CÁC

ƯU TIÊN CỦA TIỂU BANG	1. Dịch Vụ Căn Bản	2. Tiêu Chuẩn Học Tập	3. Tham Gia của Phụ Huynh	4. Thành Tích của Học Sinh
CÁC NHÓM PHỤ	5. Tham Gia của Học Sinh	6. Môi Trường tại Trường Học	7. Lấy Khoa Học	8. Kết Quả Khác
TRƯỜNG HỌC.	Tiểu học	Đề nhất cấp	Đề nhị cấp	Thay thế

CÁC KẾT QUẢ MONG MUỐN TRONG NIÊN KHÓA 2015-2016 CÓ THỂ LƯỢNG ĐỊNH

<p>2.1</p>  <p>TĂNG TỶ LỆ HỌC SINH ĐI HỌC</p>	<p>2.2</p>  <p>THEO DÕI HỌC SINH THƯỜNG XUYÊN VẮNG MẶT</p>	<p>2.3</p>  <p>GIẢM TỶ LỆ BỎ HỌC</p>	<p>2.4</p>  <p>TĂNG TỶ LỆ PHÂN LOẠI LẠI EL</p>
<p>2.5</p>  <p>TĂNG MỨC THÀNH THỰC CELDT</p>	<p>2.6</p>  <p>TĂNG SỐ LƯỢNG HỌC SINH LỚP 11 & 12 GHI DANH AP</p>	<p>2.7</p>  <p>TĂNG MỨC THÀNH THỰC CAHSEE ELA/TOÁN HỌC CỦA HỌC SINH LỚP 10</p>	<p>2.8</p>  <p>THEO DÕI HỌC SINH CHUYỂN SANG CHƯƠNG TRÌNH BÊN NGOÀI</p>

CÁC HOẠT ĐỘNG MONG ĐỢI TRONG NIÊN KHÓA 2015-16

 Mục tiêu #2	 Hoạt động/Dịch vụ	 Việt Nam
2.1	Thông tin các lựa chọn khóa học cho học sinh/phụ huynh để sẵn sàng cho đại học/sự nghiệp	 Tất cả học sinh (bao gồm EL, FY, LI, SWD)
2.2	Tìm các tài nguyên và hỗ trợ học tập trong dịp hè cho học sinh	
2.3	Đánh giá và phát triển các lựa chọn khóa học dựa trên quan tâm và nhu cầu của học sinh	
2.4	Tiếp tục hỗ trợ các chương trình AVID	
2.5	Can thiệp để giúp học sinh phát triển kỹ năng để thành công	
2.6	Can thiệp dựa trên nghiên cứu CAHSEE	
2.7	Tài nguyên kỹ nghệ để hỗ trợ giảng dạy ở các lớp EL	 Hay Người Có Lợi Tức Thấp  Trẻ Em Nuôi
2.8	Theo dõi tiến bộ của người học Anh Ngữ	
2.9	Thu hẹp khoảng cách về thành tích giữa chương trình EL, LI, & SWD với các chương trình can thiệp đọc	
2.10	Thực hiện chương trình cầu nối học tập cho EL, LI & FY	
2.11	Thực hiện Thực Hành Bồi Dưỡng như một cách thay thế để giải quyết vấn đề ứng xử của học sinh	 Tất cả học sinh
2.12	Tiếp tục duy trì nhóm kiểm tra dự học của học sinh	
2.13	Tiếp tục giáo dục/can thiệp về ma túy/rượu cho học sinh và phụ huynh	
2.14	Sử dụng kết quả của Khảo Sát Sức Khỏe Trẻ Em CA để tìm các hành vi/xu hướng có nguy cơ	 EL
2.15	Đáp ứng yêu cầu của học sinh EL theo các đề nghị của nhóm đặc nhiệm EL	
2.16	Tiếp tục đánh giá hiệu quả can thiệp	 Tất cả học sinh
2.17	Tiếp tục Nhóm Học Tập cho Học Sinh ở từng địa điểm	
2.18	Phát triển sách lược giảng dạy để hỗ trợ học sinh SDAIE để hỗ trợ ngôn ngữ chánh	 EL
2.19	Huấn luyện nhân viên để đăng tải việc chấm điểm/bài tập trên dạng điện tử	 Tất cả học sinh
2.20	Giảm điểm học D và F qua cách hỗ trợ giảng dạy/can thiệp ban đầu tốt nhất	
2.21	Hỗ trợ cố gắng và học sinh theo chương trình giáo dục đặc biệt qua phát triển chuyên môn cho nhóm cùng giảng dạy	
2.22	Phối hợp với giáo viên LI/EL để phát triển sách lược thu hẹp chênh lệch về thành tích	 EL
2.23	Phát triển chuyên môn hơn nữa cho nhân viên để hỗ trợ thành tích, sự lành mạnh của học sinh và thu hút sự tham gia của phụ huynh	
2.24	Huấn luyện chuyên môn cho giáo viên toán / ELA với số lượng học sinh EL/LI nhiều hơn	 Hay Người Có Lợi Tức Thấp
2.25	Nâng cao kỹ năng cho giáo viên/trợ giảng để chuẩn bị học tập và hỗ trợ cho học sinh EL/LI	 Tất cả học sinh
2.26	Phụ huynh/học sinh theo dõi đòi hỏi A-G và đòi hỏi tốt nghiệp qua Bảng Tin Aeries	
2.27	Tiếp tục thông tin cho phụ huynh và học sinh về những chương trình như TIPTXT	 EL
2.28	Lập hỗ trợ/thể thức cho phụ huynh EL về thành tích của học sinh và đòi hỏi tốt nghiệp	
2.29	Quảng cáo thông tin về FY và người giám hộ của các em	 Trẻ Em Nuôi
2.30	Cơ hội huấn luyện cho hội viên DELAC để hiểu được vai trò/trách nhiệm	 EL
2.31	Quảng cáo thông tin qua PTSA/PTSO	 Tất cả học sinh
2.32	Phụ huynh của SWD tham gia qua các hội đồng và hoạt động	 SWD

Mục tiêu #3

Môi trường trường học sạch sẽ, an toàn và tích cực

PHỤC VỤ CHO CÁC

ƯU TIÊN CỦA TIỂU BANG	1. Dịch Vụ Cán Bản	2. Tiêu Chuẩn Học Tập	3. Tham Gia của Phụ Huynh	4. Thành Tích của Học Sinh
	5. Tham Gia của Học Sinh	6. Môi Trường tại Trường Học	7. Lấy Khóa Học	8. Kết Quả Khác
CÁC NHÓM PHỤ	Tất cả học sinh	Người học Anh ngữ	Bản Cộng	Trẻ Em Nuôi
TRƯỜNG HỌC.	Tiểu học	Đệ nhất cấp	Đệ nhị cấp	Thay thế

CÁC KẾT QUẢ MONG MUỐN TRONG NIÊN KHÓA 2015-2016 CÓ THỂ LƯỢNG ĐỊNH

3.1

GIẢM VÀ DUY TRÌ TỶ LỆ ĐÌNH CHỈ HỌC DƯỚI MỨC TRUNG BÌNH CỦA QUỐC GIA/TIỂU BANG

3.2

GIẢM VÀ DUY TRÌ TỶ LỆ ĐUỐI HỌC DƯỚI MỨC TRUNG BÌNH CỦA QUỐC GIA/TIỂU BANG

3.3

THEO DÕI TÌNH TRẠNG TRỐN HỌC

Thiết lập điểm chuẩn

3.4

TẤT CẢ CÁC TRƯỜNG HỌC ĐỀU CÓ CƠ SỞ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ "TỐT"

3.5

PHÁT TRIỂN CHUYÊN MÔN CCSS CHO TẤT CẢ GIÁO VIÊN

3.6

HỌC SINH ĐƯỢC DỊCH VỤ CỐ VẤN TỪ CỐ VẤN LÀNH MẠNH (WELLNESS COUNSELORS)




Thiết lập điểm chuẩn

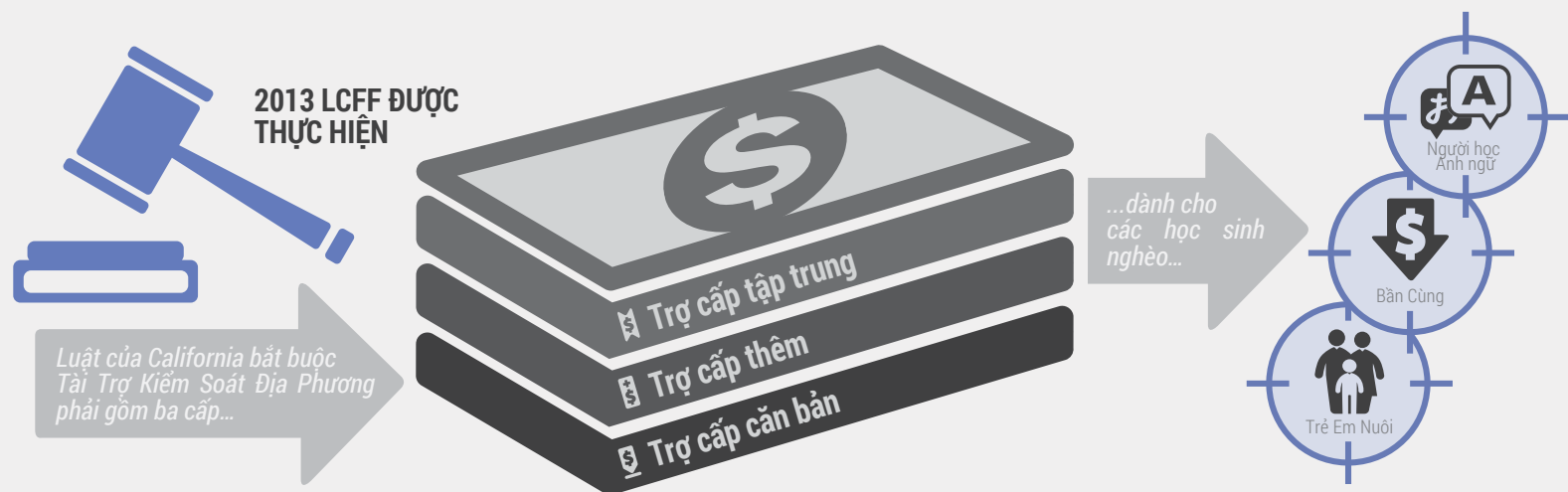
3.7

KHẢO SÁT HỌC SINH VỀ AN TOÀN TRƯỜNG HỌC VÀ MỨC LIÊN LẠC

Thiết lập điểm chuẩn

CÁC HOẠT ĐỘNG MONG ĐỢI TRONG NIÊN KHÓA 2015-16

Mục tiêu #3	Hoạt động/Dịch vụ	Việt Nam	
3.1	Tất cả học sinh đều có tài liệu học tập theo tiêu chuẩn	 Tất cả học sinh (bao gồm EL, FY, LI, SWD)	
3.2	Bảo đảm môi trường an toàn qua cách cung cấp tài nguyên cho nhu cầu giảng dạy/hoạt động/quản lý		
3.3	Bảo đảm thực hiện chương trình Phát Triển Anh Ngữ (English Language Development, hay ELD)/ Khung chương trình ELA		
3.4	Thực hiện Tiêu Chuẩn Khoa Học cho Thế Hệ Sau (Next Generation Science Standards, hay NGSS)		
3.5	Theo dõi/đánh giá mức tập trung của khu học chánh vào sách lược CCSS		
3.6	Tìm các tiêu chuẩn CCSS quan trọng và tốc độ giảng dạy có can thiệp để hỗ trợ người học gặp khó khăn		
3.7	Phát triển mức chuyên môn về các ca giảng dạy CCSS		
3.8	Phát triển mức chuyên môn để thực hiện tiêu chuẩn ELD/ELA và NGSS		
3.9	Phát triển mức chuyên môn cho sức khỏe xã hội tình cảm của học sinh		
3.10	Phát triển các mục tiêu chuyên môn để tăng phát triển và lưu dụng giáo viên		
3.11	Thuê 2 Cố Vấn Lãnh Mạnh cho khu học chánh		
3.12	Xin chứng nhận phù hợp cho các giáo viên được phân công giảng dạy các môn họ chưa được chứng nhận		
3.13	Tiếp tục dịch vụ thư viện phẩm chất cao		
3.14	Thông tin cho học sinh/phụ huynh về nguy cơ tiềm ẩn của truyền thông xã hội		
3.15	Thông tin cho học sinh và gia đình về lợi ích của NSLP và dịch vụ thông tin cho người lớn		 Hay Người Có Lợi Tức Thấp
3.16	Khuyến khích học sinh/phụ huynh tích cực tham gia qua dịch vụ khách hàng tích cực		 Tất cả học sinh
3.17	Khuyến khích phụ huynh tham gia lấy quyết định tại địa điểm và khu học chánh thông qua nỗ lực tiếp ngoại		





Mục tiêu #1



MÔI TRƯỜNG TRƯỜNG HỌC SẠCH SẼ, AN TOÀN VÀ TÍCH CỰC

Mục tiêu đã đạt



Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình
1.1 Mua sách giáo khoa	✓ ⌚ 🔍	1.3 Giảm phân công giáo viên dạy các môn họ chưa được chứng nhận	✓ ⌚ 🔍
1.2 Các địa điểm trường được đánh giá "tốt"	✓ ⌚ 🔍		



Mục tiêu #2



TẤT CẢ HỌC SINH TỐT NGHIỆP ĐỀU CHUYỂN CẤP THUẬN LỢI SAU TỐT NGHIỆP

Các mục tiêu đang thực hiện



Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình
2.1 Tăng học sinh tốt nghiệp đáp ứng đòi hỏi A-G	✓ ⌚ 🔍	2.9 Miễn điểm EAP, Đại Số 2	✓ ⌚ 🔍
2.2 Tăng số học sinh tốt nghiệp theo học chương trình đại học 4 năm	✓ ⌚ 🔍	2.10 Miễn điểm EAP, tổng HS	✓ ⌚ 🔍
2.3 Điểm CELDT 5 năm hoặc lâu hơn	✓ ⌚ 🔍	2.11 Mức thành thực CAHSEE ELA, người học Anh Ngữ	✓ ⌚ 🔍
2.4 Điểm CELDT ít hơn 5 năm	✓ ⌚ 🔍	2.12 Mức thành thực CAHSEE ELA, người có lợi tức thấp	✓ ⌚ 🔍
2.5 Tỷ lệ phân loại lại người học Anh Ngữ	✓ ⌚ 🔍	2.13 Mức thành thực CAHSEE ELA, SWD	✓ ⌚ 🔍
2.6 Ghi danh khóa học AP	✓ ⌚ 🔍	2.14 Mức thành thực CAHSEE Toán, người học Anh Ngữ	✓ ⌚ 🔍
2.7 Tỷ lệ đậu kỳ thi AP	✓ ⌚ 🔍	2.15 Mức thành thực CAHSEE Toán, người có lợi tức thấp	✓ ⌚ 🔍
2.8 Miễn điểm EAP, ELA	✓ ⌚ 🔍	2.16 Mức thành thực CAHSEE Toán, SWD	✓ ⌚ 🔍



Mục tiêu #3



KHÓA HỌC KHẮT KHE VÀ HỖ TRỢ ĐỂ THÀNH CÔNG

Các mục tiêu đang thực hiện




Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình
3.1 Giảm học sinh bị điểm D & F	✓ ⌚ 🔍	3.3 Nhóm phụ ghi danh các khóa học AP, người có lợi tức thấp	✓ ⌚ 🔍
3.2 Nhóm phụ ghi danh các khóa học AP, SWD	✓ ⌚ 🔍	3.4 Tất cả học sinh ghi danh ít nhất một khóa học CTE	✓ ⌚ 🔍
3.3 Nhóm phụ ghi danh các khóa học AP, người học Anh Ngữ	✓ ⌚ 🔍		



- ✓ - Đã xong
- ⌚ - Có tiến bộ
- 🔍 - Cần kiểm tra thêm

 Mục tiêu #4	 KỸ NGHỆ HỖ TRỢ GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP	Mục tiêu đã đạt 
Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015
4.1 Các địa điểm có xe đẩy di động, phòng lab kỹ thuật và mạng không dây	✓ ⌚ 🔍	4.3 Giáo viên sử dụng hệ thống Canvas, dụng cụ căn bản
4.2 Tài nguyên kỹ thuật số để sửa đổi và làm tốt thêm	✓ ⌚ 🔍	4.4 Học sinh năm cuối có hồ sơ điện tử ePortfolios, dụng cụ căn bản

 Mục tiêu #5	 PHỤ HUYNH THAM GIA LẤY QUYẾT ĐỊNH CỦA TRƯỜNG HỌC VÀ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH	Mục tiêu đã đạt 
Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015
5.1 Phụ huynh/học sinh đăng nhập trường mục, dụng cụ căn bản	✓ ⌚ 🔍	5.2 Phụ huynh tham gia họp tại địa điểm, dụng cụ căn bản

 Mục tiêu #6	 MÔI TRƯỜNG TẠI TRƯỜNG HỌC HỖ TRỢ LÀNH MẠNH VÀ THÀNH CÔNG CỦA HỌC SINH	Các mục tiêu đang thực hiện 
Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015
6.1 Giảm học sinh bị đình chỉ học	✓ ⌚ 🔍	6.6 Giảm số học sinh bỏ học
6.2 Giảm học sinh bị đuổi học	✓ ⌚ 🔍	6.7 Tăng số học sinh tốt nghiệp
6.3 Học sinh bị đình chỉ học thấp hơn tỷ lệ của Quốc Gia/Tiểu Bang	✓ ⌚ 🔍	6.8 Tăng số học sinh tốt nghiệp SWD
6.4 Học sinh bị đuổi học thấp hơn tỷ lệ của Quốc Gia/Tiểu Bang	✓ ⌚ 🔍	6.9 Tăng số giáo viên đăng tải điểm bằng phương pháp điện tử
6.5 Tăng mức dự học của học sinh	✓ ⌚ 🔍	

 Mục tiêu #7	 SÁCH LƯỢC CCSS BẢO ĐẢM HỌC SINH THÀNH CÔNG Ở TRƯỜNG HỌC/SỰ NGHIỆP	Mục tiêu đã đạt 
Kết quả năm 2014-2015	Tiến trình	Kết quả năm 2014-2015
7.1 Giáo viên tham gia vào PD	✓ ⌚ 🔍	7.3 Tham gia các buổi giảng dạy, dụng cụ căn bản
7.2 Giám sát thực hiện, các buổi giảng dạy	✓ ⌚ 🔍	7.4 Phiếu đánh giá học sinh để nâng cao thành tích

Các từ viết tắt: CAHSEE (California High School Exit Examination, hay Khảo Thi Tốt Nghiệp Trung Học California), CCSS (Common Core State Standards, hay Tiêu Chuẩn Chung của Tiểu Bang), CDS (County/District/School code, hay mã Quận/Khu Học Chánh/Trường), CELDT (California English Language Development Test, hay Bài Thi Phát Triển Anh Ngữ của California), CTE (Career Technical Education, hay Giáo Dục Kỹ Thuật cho Sự Nghiệp), DELAC (District English Learner Advisory Council, hay Hội Đồng Cố Vấn Người Học Anh Ngữ của Khu Học Chánh), EAP (Early Assessment Program, hay Chương Trình Đánh Giá Sớm), EL (English Learner, hay Người Học Anh Ngữ), ELA (English-Language Arts, hay Anh Ngữ-Văn), ELD (English Language Development, hay Phát Triển Anh Ngữ), FY (Foster Youth, hay Trẻ Em Nuôi), HBUHSD (Huntington Beach Union High School District, hay Khu Học Chánh Trường Đệ Nhị Cấp Huntington Beach Union High), HS (High School, hay Trường Trung Học), LCAP (Local Control Accountability Plan, hay Chương Trình Trách Nhiệm và Kiểm Soát Địa Phương), LCFF (Local Control Funding Formula, hay Quy Kiểm Soát Địa Phương), LI (Low Income, hay Người Có Lợi Tức Thấp), NGSS (Next Generation Science Standards, hay Tiêu Chuẩn Khoa Học cho Thế Hệ Sau), NSLP (National School Lunch Program, hay Chương Trình Quốc Gia Bữa Trưa tại Trường), PTSA (Parent Teacher Student Association, hay Hiệp Hội Phụ Huynh Giáo Viên Học Sinh), PTO (Parent Teacher Student Organization, hay Tổ Chức Phụ Huynh Giáo Viên Học Sinh), SBAC (Smarter Balanced Assessment Consortium, hay Hiệp Hội Đánh Giá Căn)

Biểu đồ này chỉ cho biết thông tin tóm tắt. Xem chương trình LCAP kèm theo để biết thêm thông tin chi tiết.